

Vai trò của cổng thông tin điện tử tiếng Anh ở các trường đại học

Role of English - language web portals in universities

PGS,TS. TRƯƠNG THỊ KIẾN

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: kienhvbc78@gmail.com

Ngày nhận bài: 14/4/2026

Ngày phản biện: 20/4/2026

Ngày duyệt đăng: 20/6/2026

Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Báo chí truyền thông

Tóm tắt: Cổng thông tin điện tử (TTĐT) là kênh truyền thông chính thống, là công cụ giao tiếp xã hội, định vị thương hiệu cốt lõi của các trường đại học. Đặc biệt, trong tiến trình hội nhập giáo dục toàn cầu, bên cạnh Cổng TTĐT tiếng Việt, nhiều trường đại học đã quan tâm xây dựng Cổng TTĐT tiếng Anh, coi đây là “cánh tay nối dài”, giúp trường vươn tầm thế giới. Tuy vậy, bên cạnh đó, vẫn còn nhiều cơ sở giáo dục đại học chưa có Cổng tiếng Anh, hoặc Cổng tiếng Anh hoạt động kém hiệu quả, chưa phát huy được vai trò, tiềm năng vốn có. Trên tinh thần đó, bài viết tập trung làm rõ vai trò của Cổng TTĐT tiếng Anh, đồng thời, thảo luận về cách thức nâng cao vai trò, giúp các cơ sở giáo dục đại học xây dựng được một Cổng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu chất lượng, góp phần nâng tầm thương hiệu và phát triển hợp tác quốc tế.

Từ khóa: Cổng thông tin điện tử tiếng Anh, trường đại học; vai trò Cổng thông tin điện tử tiếng Anh.

Abstract: Web portals are official communication channels, instruments of social interaction, and core tools for institutional branding for universities. In the process of global educational integration, alongside Vietnamese-language web portals, many universities have invested in developing English-language web portals and regard them as an “extended arm” that helps institutions reach the global stage. However, many higher education institutions still lack English - language web portals, or their web portals operate ineffectively and fail to realize their full potential and functions. In this context, the article focuses on clarifying the role of English-language university web portals and discusses ways to enhance their effectiveness, enabling higher education institutions to develop English-language web portals that meet quality standards, strengthen institutional branding, and promote international cooperation.

Keywords: English-language university web portals; universities; role of English-language university web portals

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hiện nay, quốc tế hóa giáo dục đại học đã trở thành một yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, mở rộng hợp tác và khẳng định vị thế của các cơ sở giáo dục. Tại Việt Nam, đây không chỉ là xu thế mà còn là chủ trương lớn mang tính chiến lược của Đảng và Nhà nước. Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2013) đã xác định rõ nhiệm vụ chủ động hội nhập quốc tế để phát triển giáo dục, coi giáo dục là công cụ nâng cao vị thế quốc gia. Nghị quyết nhấn mạnh, “phải chủ động, tích cực hội nhập quốc tế để phát

triển giáo dục và đào tạo; giáo dục phải đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế để phát triển đất nước” (mục B.I.7). Đối với bậc đại học, yêu cầu đặt ra là “chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo”, “mở rộng liên kết đào tạo với những cơ sở đào tạo nước ngoài có uy tín”, “tăng cường giao lưu văn hóa và học thuật quốc tế” (mục B.III.9).

Cùng với yêu cầu về quốc tế hóa giáo dục đại học, công tác truyền thông trong trường đại học cũng phải phát triển xứng tầm. Nghị định số 43/2011/NĐ-CP Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang TTĐT hoặc cổng TTĐT của cơ

quan nhà nước và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng đã đặt ra yêu cầu cung cấp thông tin bằng tiếng Anh để đáp ứng nhu cầu tiếp cận của người nước ngoài. Như vậy, Cổng TTĐT tiếng Anh không còn là một thành phần bổ trợ, mà trở thành một cấu phần quan trọng trong hạ tầng truyền thông số của các cơ quan nhà nước, trong đó có các trường đại học, phục vụ trực tiếp cho mục tiêu hội nhập và quốc tế hóa.

Hiện nay, một số trường đại học Việt Nam cũng đã quan tâm xây dựng và vận hành Cổng TTĐT tiếng Anh, bước đầu phát huy tác dụng trong việc hỗ trợ tuyển sinh quốc tế, mở rộng hợp tác học thuật và quảng bá hình ảnh nhà trường ra bên ngoài. Tuy nhiên, nhiều trường đại học vẫn chỉ có phiên bản tiếng Việt hoặc vận hành bản tiếng Anh ở mức độ giản đơn. Điều này cho thấy, sự đầu tư và nhận thức về vai trò của Cổng TTĐT tiếng Anh ở nhiều trường đại học vẫn chưa tương xứng với tầm vóc và yêu cầu phát triển trong bối cảnh mới. Điều này tạo ra rào cản trong việc truyền tải thông tin chính thống của nhà trường tới cộng đồng, đối tác quốc tế, có thể làm giảm năng lực quảng bá thương hiệu, kéo chậm tiến trình quốc tế hoá giáo dục của nhà trường. Không có Cổng TTĐT tiếng Anh cũng làm suy giảm sức mạnh định vị thương hiệu của cơ sở đào tạo, khiến các thành tựu của nhà trường trong đào tạo, nghiên cứu khoa học... bị hạn chế tiếp cận và tạo ảnh hưởng trong mạng lưới giáo dục và các bảng xếp hạng đại học toàn cầu.

Chính vì vậy, việc nghiên cứu đề tài có ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn. Về mặt lý luận, nghiên cứu làm rõ vai trò Cổng TTĐT tiếng Anh các trường đại học, từ đó, thảo luận về một số cách thức đảm bảo vai trò Cổng TTĐT tiếng Anh trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập giáo dục quốc tế. Về mặt thực tiễn, kết quả nghiên cứu sẽ giúp các trường đại học có cơ sở định hướng đầu tư, quản trị nội dung Cổng TTĐT tiếng Anh, góp phần nâng cao hiệu quả thông tin đối ngoại, quảng bá thương hiệu nhà trường ra quốc tế.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để nhận diện vai trò, đồng thời thảo luận rõ cách

thức tăng cường vai trò của Cổng TTĐT tiếng Anh, tác giả sử dụng 3 phương pháp nghiên cứu chính:

-Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Phương pháp nghiên cứu tài liệu được thực hiện nhằm thu thập, hệ thống hóa kiến thức liên quan đến quốc tế hoá giáo dục đại học, cổng thông tin điện tử, cổng TTĐT tiếng Anh, truyền thông số..., trên cơ sở đó, hình thành các luận điểm phù hợp, phục vụ đề tài.

-Phương pháp quan sát tham dự: Với tư cách là người trực tiếp tham gia quản lý và sản xuất nội dung tại Cổng TTĐT trường đại học, tác giả sử dụng phương pháp quan sát tham dự, chú trọng nhận diện thực trạng xuất bản Cổng TTĐT tiếng Anh, những thuận lợi, khó khăn, từ đó, có thêm cơ sở đề xuất cách thức tăng cường vai trò, đảm bảo Cổng TTĐT tiếng Anh thực sự trở thành công cụ truyền thông đối ngoại chuyên nghiệp của nhà trường.

- Phương pháp nghiên cứu trường hợp: Mặc dù không tập trung khảo sát thực trạng Cổng TTĐT tiếng Anh các trường đại học, nhưng để có thể khái quát được về vai trò của Cổng, tác giả bước đầu tìm hiểu cách thức tổ chức nội dung trên Cổng TTĐT trường Đại học khoa học xã hội và Nhân văn (ĐH Quốc gia Hà Nội); Học viện Ngoại giao; Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông; Trường đại học Ngoại ngữ, Trường ĐH Kinh tế quốc dân, Đại học Bách khoa Hà Nội; khai thác ví dụ cụ thể để minh hoạ cho vai trò của Cổng tiếng Anh trong bài viết.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Cơ sở xác định vai trò Cổng TTĐT tiếng Anh các trường đại học

Đối với các trường đại học, theo Điều 2, Điều 6 Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và Cổng thông tin điện tử tại các Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên, Cổng TTĐT “là điểm truy cập duy nhất của cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục trên môi trường mạng, liên kết, tích hợp các kênh thông tin, các dịch vụ và các ứng dụng mà qua đó người dùng có thể khai thác, sử dụng...”

Từ đó cho thấy, Cổng TTĐT tiếng Anh các trường đại học là website sử dụng ngôn ngữ tiếng

Anh do nhà trường xây dựng, quản lý nhằm cung cấp thông tin, quảng bá hoạt động, hình ảnh của Nhà trường, hướng tới đối tượng chính là cộng đồng và các đối tác nước ngoài nhằm tăng cường thương hiệu, khẳng định uy tín, mở rộng hợp tác quốc tế.

Cơ sở để nhận diện vai trò của Cổng TTĐT tiếng Anh được dựa vào 3 yếu tố chính:

Thứ nhất, căn cứ vào quy định về chức năng Cổng TTĐT của Nhà nước

Điều 6, Thông tư số 15/2018/TT-BGDĐT Quy định tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng sư phạm nhấn mạnh, chức năng và nhiệm vụ Cổng là: Xây dựng mối quan hệ trực tuyến giữa cơ sở giáo dục đại học với các tổ chức, cá nhân có liên quan; Công khai, minh bạch thông tin của cơ sở giáo dục đại học theo quy định hiện hành; Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin chính thống của cơ sở giáo dục đại học trên môi trường mạng.

Khoản 2, Điều 7 Nghị định 42/2022/NĐ-CP quy định: “Cơ quan nhà nước phải bảo đảm cung cấp các thông tin bằng tiếng Anh gồm: Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đó và của từng đơn vị trực thuộc; thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền, bao gồm họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức”.

Như vậy, ngoài việc đảm nhiệm các chức năng nói chung như Cổng TTĐT tiếng Việt, các quy định trên đã cho thấy, tiếng Anh không còn là một thành phần bổ trợ mang tính tùy chọn, mà đã trở thành yêu cầu bắt buộc. Quy định về việc cung cấp thông tin bằng tiếng Anh không chỉ phản ánh nhu cầu tiếp cận thông tin của các đối tượng quốc tế mà còn thể hiện định hướng quảng bá hình ảnh, mở rộng giao tiếp và minh bạch hóa thông tin của các cơ quan, tổ chức ra quốc tế. Trên cơ sở đó, việc xây dựng các Cổng thông tin điện tử tiếng Anh dưới dạng độc lập hoặc tích hợp song ngữ, được xác lập như một yêu cầu có tính pháp lý.

Thứ hai, căn cứ vào quy định hoạt động Cổng TTĐT và thực tiễn liên kết quốc tế của các cơ sở giáo dục đại học

Các trường đại học khi xây dựng Cổng TTĐT

đều ban hành quy định, quy chế hoạt động của Cổng. Đây được xem là cơ sở để xác định vai trò của Cổng TTĐT tiếng Việt, và đồng thời là của Cổng tiếng Anh, vì thông thường, Cổng tiếng Anh là “phiên bản” của Cổng tiếng Việt. Ví dụ, tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Giám đốc Học viện ban hành Quyết định số 2267-QĐ-HVBCTT ngày 16/5/2019 về Quy chế tổ chức và hoạt động của Cổng TTĐT, theo đó, Cổng phải thực hiện những nhiệm vụ cụ thể: giới thiệu cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Học viện và các đơn vị trực thuộc; công khai, minh bạch các thông tin về đào tạo, văn bản quản lý và quy định liên quan; cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời về các hoạt động đào tạo, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học, quản lý khoa học, xuất bản sách; truyền thông các hoạt động đối ngoại nhằm góp phần tạo dựng và quảng bá hình ảnh của Học viện trước công chúng trong nước và trên thế giới; tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đảm bảo thông tin chỉ đạo, điều hành; là diễn đàn trao đổi học thuật, kết nối giữa nhà trường với giảng viên, sinh viên và các đối tác, hướng tới phục vụ đào tạo trực tuyến (E-learning) trong tương lai...

Ngoài ra, nhiệm vụ liên kết, hợp tác quốc tế của các trường đại học cũng chính là cơ sở để khẳng định vai trò của Cổng TTĐT tiếng Anh. Tại hầu hết các trường đại học lớn Việt Nam hiện nay, đều có các chương trình liên kết quốc tế ở bậc đại học, sau đại học, các hoạt động hợp tác khoa học, đòi hỏi Cổng TTĐT tiếng Anh phải đẩy mạnh truyền thông. Chẳng hạn tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (NEU), các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh như E-BBA, E-Banking, E-Commerce cùng với các hoạt động trao đổi sinh viên với Mỹ, Úc, Canada, Hàn Quốc, Nhật Bản... đã tạo ra một hệ sinh thái đào tạo mang tính toàn cầu (thông tin công bố trên Cổng TTĐT tiếng Anh: <https://eneu.vn>). Tương tự, Trường Đại học Ngoại thương (FTU) triển khai nhiều chương trình tiên tiến, chất lượng cao và các chương trình liên kết quốc tế, cho phép sinh viên học tập luân chuyển giữa Việt Nam và các quốc gia như Anh, Mỹ, Úc (<https://ftu.edu.vn>). Học viện Báo chí và Tuyên truyền cũng đã phát triển chương trình liên kết quốc tế Middlesex (Vương quốc Anh), đồng thời đào tạo

lưu học sinh đến từ Lào, Trung Quốc (<https://ajc.edu.vn>) v.v. Những hoạt động này đều có điểm chung là hướng tới đối tượng quốc tế, đòi hỏi phải có một kênh truyền thông bằng tiếng Anh như là một yêu cầu tất yếu.

Thứ ba, căn cứ vào nghiên cứu của các nhà khoa học về vai trò Cổng TTĐT, truyền thông số tại các trường đại học

Ở bình diện lý luận, nhiều công trình nghiên cứu đã đề cập vai trò của Cổng TTĐT, các bộ phận truyền thông trong cơ sở giáo dục đại học. Trong phạm vi bài viết này, do giới hạn dung lượng, tác giả chỉ viện dẫn vài nghiên cứu điển hình. Năm 2018, Pinho, C. công bố bài nghiên cứu *Web portals as tools to support information management in higher education institutions* cho rằng, Cổng thông tin (portal) đóng vai trò như “hệ thống tích hợp thông tin, quản trị học tập, và giao tiếp hành chính, giúp nâng cao năng lực quản lý và mức độ gắn kết của người học trong môi trường giáo dục đại học” (Pinho, C. 2018). Trong tài liệu *Digitalization of higher education: An introduction* (Hans G. Schuetze và cộng sự, 2024), tuy không trực tiếp nghiên cứu về Cổng TTĐT, nhưng đã bàn về vai trò của các nền tảng số trong giáo dục đại học nói chung, trong đó có website nhà trường. Website là công cụ cung cấp thông tin chính thức của nhà trường khi “hiển thị/cung cấp các thông tin quan trọng về cơ sở giáo dục” (tr.5), “tạo điều kiện thuận lợi cho giao tiếp nội bộ, liên đơn vị và với bên ngoài” (tr.6). Quá trình số hóa thông tin đã “làm thay đổi đáng kể cách thức các nhà nghiên cứu giao tiếp, hợp tác và phổ biến kết quả nghiên cứu” (tr.7), giúp giáo dục đại học trở nên “dễ tiếp cận hơn, linh hoạt hơn và được cá nhân hóa hơn” (tr.9), từ đó, xác lập vai trò của Cổng TTĐT như một kênh phổ biến tri thức ra quốc tế, là công cụ quan trọng thúc đẩy khả năng tiếp cận toàn cầu và quốc tế hóa giáo dục đại học.

Tương tự, trong tài liệu *Digital Communication in Internationalization* (Wijaya, D. A. và cộng sự, 2023), khi bàn về truyền thông số trong trường học, đã nhận định, truyền thông số không chỉ là công cụ tiếp thị mà còn là không gian đối thoại giúp các trường đại học xây dựng mối quan hệ chiến lược với các bên liên quan (tr. 32), qua đó, thể hiện vai trò kết nối và tương tác. Đồng thời, đây còn là phương tiện

cung cấp và phổ biến thông tin của nhà trường (tr. 33). Bên cạnh đó, truyền thông số đóng vai trò là công cụ chủ yếu để thể hiện tính minh bạch, uy tín và năng lực cạnh tranh của cơ sở giáo dục đối với các bên liên quan trong nước và quốc tế (tr. 33). Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, truyền thông số không còn là công cụ hỗ trợ mà đã trở thành nguồn lực chiến lược cốt lõi trong việc xây dựng danh tiếng của các trường đại học (tr.34). Từ đó có thể suy ra rằng, các nền tảng số, bao gồm cả Cổng TTĐT, giữ vị trí trung tâm trong chiến lược truyền thông và phát triển thương hiệu của các cơ sở giáo dục đại học.

Như vậy, vai trò của Cổng TTĐT tiếng Anh các trường đại học được xác định trên 3 cơ sở: hành lang pháp lý của Nhà nước; quy định nội bộ về Cổng TTĐT và nhu cầu liên kết, hợp tác quốc tế ngày càng tăng của các cơ sở giáo dục đại học; nền tảng lý luận về vai trò của truyền thông số trong trường đại học.

3.1.2. Nhận diện vai trò Cổng TTĐT tiếng Anh các trường đại học

Thứ nhất, Cổng TTĐT tiếng Anh là “cửa sổ đối ngoại” của các trường đại học - nơi cung cấp dòng thông tin chính xác, chính thống tới cộng đồng quốc tế

Tương tự như Cổng TTĐT tiếng Việt, phiên bản tiếng Anh giữ vai trò là cơ quan ngôn luận chính thức của nhà trường. Mọi nội dung trước khi xuất bản đều trải qua quy trình biên tập, thẩm định chặt chẽ của Ban biên tập, thậm chí của lãnh đạo nhà trường, đảm bảo tính chính xác, tính pháp lý và sự nhất quán trong thông điệp truyền thông. Khảo sát tại cơ sở đào tạo lớn như Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội, Học viện Ngoại giao, Trường Đại học Ngoại thương, Đại học Kinh tế quốc dân, Đại học Bách khoa, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh..., cho thấy một điểm chung: toàn bộ thông tin cốt lõi về cơ cấu tổ chức, sứ mệnh - tầm nhìn, chương trình đào tạo, đội ngũ giảng viên, sinh viên, các hoạt động của nhà trường đều được chuyển sang Cổng tiếng Anh trung thực, chuẩn xác từ bản tiếng Việt.

Từ đó có thể khẳng định, Cổng TTĐT tiếng Anh không đơn thuần là “bản dịch”, mà là một kênh truyền thông chính thống dành cho công chúng quốc tế, cung cấp nguồn thông tin tin cậy,

giúp cộng đồng, đối tác nước ngoài tiếp cận đầy đủ, chính xác và có hệ thống về hình ảnh, năng lực và uy tín của nhà trường.

Thứ hai, Cổng TTĐT tiếng Anh cung cấp thông tin đa dạng, phục vụ đa dạng đối tượng công chúng quốc tế

Công chúng quốc tế của các trường đại học rất đa dạng. Đó có thể là sinh viên, phụ huynh đang quan tâm theo học tại nhà trường; là giảng viên đang tham gia giảng dạy các chương trình liên kết đại học và sau đại học; là các chuyên gia, nhà khoa học đang quan tâm tìm hiểu, nghiên cứu các vấn đề thuộc nhà trường; là các đối tác nước ngoài đã, đang và sẽ có hoạt động hợp tác trên các lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, trao đổi sinh viên với nhà trường; là các cơ quan chức năng quốc tế... Mỗi đối tượng độc giả sẽ có một nhu cầu thông tin khác nhau. Và Cổng TTĐT tiếng Anh là kênh có thể đáp ứng những yêu cầu thông tin đó một cách cơ bản nhất.

Ví dụ, Cổng TTĐT tiếng Anh của Học viện ngoại giao (DAV.edu.vn) đa dạng chuyên trang, chuyên mục, phục vụ nhu cầu đa dạng của nhiều đối tượng. Cổng có các chuyên trang: About us (Về chúng tôi); Structure and Organization (Cơ cấu tổ chức); Research (Nghiên cứu); Training (Đào tạo); International Cooperation (Hợp tác quốc tế); Administrations (Hành chính); Education (Giáo dục); (Các đơn vị); News (Tin tức)... Mỗi chuyên trang được xem là 1 nhóm chủ đề; trong mỗi chuyên trang, lại có nhiều chuyên mục, tương ứng với nhiều chủ đề nhỏ, cụ thể. Như vậy, sinh viên quốc tế có được thông tin trọng tâm về các chương trình đào tạo, về đời sống sinh viên, về mức học phí, học bổng, về đời sống ký túc xá, về ưu đãi dành cho sinh viên nước ngoài...

Thứ ba, Cổng TTĐT tiếng Anh là kênh hỗ trợ tuyển sinh quốc tế trực tuyến

Cổng TTĐT tiếng Anh có thể trở thành kênh thông tin tuyển sinh hữu hiệu, tác động đến quyết định lựa chọn cơ sở giáo dục của sinh viên quốc tế. Cổng có khả năng cung cấp một hệ thống thông tin rõ ràng và đầy đủ về các chương trình đào tạo, điều kiện tuyển sinh, phương thức xét tuyển, học phí, học bổng cũng như các dịch vụ hỗ trợ khác. Trên cơ sở

tham khảo thông tin về nhà trường có trên Cổng TTĐT tiếng Anh, sinh viên quốc tế có thể đánh giá mức độ phù hợp với nhu cầu và mục tiêu cá nhân để đi đến quyết định lựa chọn. Ví dụ, trên Cổng TTĐT tiếng Anh của Trường Đại học Ngoại ngữ, các thông tin liên quan đến sinh viên được công khai trong các mục chức năng như “Foreign Language Dormitory”, “Health Care Service for Foreigners”, “Undergraduate Programs”, “Graduate Programs” và “Admission”. Tại mục “Foreign Language Dormitory”, nhà trường cung cấp đầy đủ thông tin về ký túc xá dành cho sinh viên quốc tế, gồm vị trí trong khuôn viên trường, thông tin liên hệ và mức phí thuê phòng được niêm yết bằng USD.

Một số Cổng TTĐT tiếng Anh còn số hóa toàn bộ quá trình tuyển sinh - từ khâu tìm kiếm thông tin, đăng ký tư vấn, nộp hồ sơ đến theo dõi kết quả, nộp học phí, hoàn thiện thủ tục nhập học, giúp sinh viên tiện lợi trong các quyết định lựa chọn và đơn giản hoá thủ tục hành chính. Cổng còn có thể tích hợp các công cụ hỗ trợ như hệ thống hỏi đáp, tư vấn trực tuyến, chatbot và các nội dung hướng dẫn chi tiết giúp tăng cường khả năng tương tác, tạo ra một hành trình trải nghiệm liền mạch và thuận tiện cho người học ở nhiều quốc gia khác nhau. Điều này có thể được minh chứng, bởi rất nhiều Cổng TTĐT của đại học nước ngoài đã ứng dụng các tính năng này, ví dụ: Cổng TTĐT của Denison University (<https://denison.edu>); Bates College (<https://www.bates.edu>), The Pennsylvania State University (<https://www.psu.edu>); University of South Florida (<https://www.usf.edu>)...

Thứ tư, Cổng TTĐT tiếng Anh là một trong những công cụ quảng bá thương hiệu đại học ra toàn cầu mang tính chiến lược

Không chỉ dừng lại ở chức năng cung cấp thông tin, Cổng TTĐT tiếng Anh còn đóng vai trò như một “bộ mặt số” của nhà trường trong không gian quốc tế, nơi mọi giá trị cốt lõi, năng lực học thuật và uy tín được trình bày một cách hệ thống, chuyên nghiệp bằng ngôn ngữ chung của thế giới. Thông qua đó, mức độ nhận diện thương hiệu được nâng cao, đồng thời góp phần xây dựng niềm tin đối với người học, nhà khoa học và các tổ chức giáo dục quốc tế.

Việc quảng bá thương hiệu được triển khai

toàn diện thông qua nhiều lớp nội dung: từ lịch sử phát triển, triết lý giáo dục, tầm nhìn chiến lược đến các thành tựu trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và những giá trị được xã hội ghi nhận. Các thông tin này, khi được chuyển tải bằng tiếng Anh với chuẩn mực học thuật và cấu trúc rõ ràng, không chỉ giúp “giới thiệu” mà còn “thuyết phục”, tạo dựng hình ảnh một cơ sở giáo dục có năng lực, có định hướng và có vị thế trong hệ thống giáo dục toàn cầu.

Thực tiễn tại Cổng TTĐT tiếng Anh của Đại học Bách khoa Hà Nội (HUST) cho thấy rõ điều này. Các nội dung về hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học và hội thảo học thuật được cập nhật thường xuyên, có chiều sâu và tính hệ thống. Tại trang “Collaborative Programs” (Cổng TTĐT Đại học Bách khoa Hà Nội, 02/02/2021), nhà trường công bố chi tiết các hoạt động hợp tác đào tạo và nghiên cứu với đối tác quốc tế, bao gồm việc tổ chức hơn 20 hội thảo, hội nghị quốc tế mỗi năm, triển khai nhiều dự án với các tổ chức như EU, JICA, USAID, World Bank, thực hiện các chương trình trao đổi sinh viên và giảng viên quy mô lớn.

Các hoạt động này tiếp tục được cụ thể hóa qua các bài viết chuyên sâu như “HUST - Adelaide University Joint Symposium 2025: Strengthening International Research Collaboration” (25/09/2025), phản ánh việc phối hợp tổ chức hội thảo khoa học quốc tế với Đại học Adelaide (Úc), tập trung vào các lĩnh vực mũi nhọn như công nghệ thông minh, năng lượng sạch và phát triển bền vững. Bên cạnh đó, sự kiện “International Conference on Human Resources for Sustainable Development (ICPT.HUST 2023)” (14-15/12/2023) với sự tham gia của UNDP, USAID, British Council và các học giả quốc tế đã cho thấy rõ năng lực kết nối học thuật toàn cầu của nhà trường.

Từ việc quảng bá có hệ thống các thành tựu và giá trị cốt lõi, có thể thấy, Cổng TTĐT tiếng Anh đã vượt ra khỏi vai trò của một kênh thông tin đơn thuần để trở thành một trụ cột trong chiến lược quảng bá thương hiệu của các trường đại học, qua đó, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và từng bước khẳng định vị thế của các trường đại học Việt Nam trong bản đồ giáo dục đại học toàn cầu.

Thứ năm, Cổng TTĐT tiếng Anh là công cụ lan tỏa tri thức và chia sẻ tài nguyên học thuật toàn cầu

Cổng TTĐT tiếng Anh đóng vai trò như một nền tảng quan trọng, giúp các trường đại học công bố, phổ biến và kết nối các nguồn tri thức học thuật tới cộng đồng quốc tế một cách rộng rãi. Thông qua Cổng, các sản phẩm khoa học như bài nghiên cứu, tạp chí, báo cáo khoa học, kỷ yếu hội thảo, luận án, luận văn cũng như các tài nguyên giáo dục mở có thể được công bố và tiếp cận bởi người học và giới nghiên cứu trên toàn thế giới. Việc sử dụng tiếng Anh không chỉ giúp mở rộng phạm vi tiếp cận mà còn gia tăng khả năng trích dẫn, trao đổi và hợp tác nghiên cứu giữa các nhà khoa học thuộc nhiều quốc gia khác nhau.

Bên cạnh đó, Cổng tiếng Anh còn góp phần thúc đẩy xu hướng giáo dục mở thông qua việc cung cấp các bài giảng trực tuyến, khóa học mở, tài liệu học tập số hóa, từ đó, hỗ trợ sinh viên quốc tế tiếp cận tri thức một cách linh hoạt, không bị giới hạn bởi không gian và thời gian. Điều này đặc biệt có ý nghĩa trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, đồng thời khẳng định vai trò của nhà trường như một trung tâm sáng tạo và lan tỏa tri thức trong xã hội. Hơn nữa, việc công khai các sản phẩm học thuật trên Cổng tiếng Anh còn giúp tăng cường tính minh bạch, nâng cao uy tín khoa học và vị thế học thuật của nhà trường trong cộng đồng quốc tế. Ngoài ra, các dịch vụ hỗ trợ trực tuyến như tư vấn học tập, giải đáp thủ tục, hỗ trợ kỹ thuật được tích hợp trên Cổng cũng góp phần nâng cao trải nghiệm người dùng và tăng mức độ hài lòng, đặc biệt đối với sinh viên quốc tế.

3.2. Thảo luận

Thực tế, Cổng TTĐT tiếng Anh có vai trò quan trọng đối với các trường đại học. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra hiện nay là, nhiều trường chưa coi sự hiện diện Cổng tiếng Anh trong hệ sinh thái đại học là điều bắt buộc, vì thế, hoặc là chưa có Cổng TTĐT tiếng Anh, hoặc là chất lượng thông tin thấp.

Khảo sát nhanh 16 trường (chọn bất kỳ, trừ các trường đã được lấy làm ví dụ trong mục 3.1), cho thấy:

STT	Trường Đại học	Công TTĐT tiếng Anh	
		Có	Không
1	Học viện Báo chí và Tuyên truyền		x
2	Học viện Phụ nữ	x	
3	Trường ĐH Thương mại	x	
4	Trường ĐH Vinh		x
5	Đại học Thái Nguyên		x
6	Đại học Công nghiệp Hà Nội	x	
7	Trường Đại học Y Hà Nội		x
8	Trường Đại học Hồng Đức	x	
9	Trường Đại học Thăng Long		x
10	Trường Đại học Công đoàn		x
11	Học viện Tài chính	x	
12	Trường Đại học Khoa học Xã hội		x
13	Trường Đại học Dược Hà Nội	x	
14	Trường Đại học Văn hoá	x	
15	Trường Đại học Luật Hà Nội	x	
16	Trường Đại học Giao thông vận tải	x	
	Tổng	9/16 (56.3%)	7/16 (43.7%)

Bảng thống kê các trường đại học có Công TTĐT tiếng Anh (Nguồn: tác giả khảo sát, tháng 4/2026)

Như vậy, một cách tương đối, vẫn còn khoảng 43.7% trường đại học thuộc diện khảo sát chưa có Công TTĐT tiếng Anh. Và, trong số 56.3% trường đã có, vẫn còn tình trạng nội dung thông tin sơ sài, tần suất cập nhật thông tin mỏng, thưa. Trước thực trạng đó, chúng tôi khuyến nghị các trường đại học cần quan tâm xây dựng Công tiếng Anh cũng như tập trung nâng cao chất lượng, nâng cao vai trò của Công. Dưới đây là một số gợi ý tăng cường vai trò Công TTĐT tiếng Anh trong bối cảnh quốc tế hoá giáo dục và truyền thông số:

(1) Công TTĐT tiếng Anh cần chuẩn hóa và đồng bộ nội dung với bản tiếng Việt nhằm đảm bảo tính chính xác, nhất quán và độ tin cậy. Thực tế, Công TTĐT tiếng Việt thường là nguồn thông tin gốc, phản ánh đầy đủ, chính thức các hoạt động, chính sách và định hướng phát triển của nhà trường. Vì vậy, việc chuyển tải nội dung sang tiếng Anh cần được thực hiện chính xác, đầy đủ và kịp thời, tránh tình trạng thiếu cập nhật hoặc “lệch pha” giữa hai phiên bản, có thể gây hiểu nhầm cho cộng đồng, đối tác quốc tế; (2) Công TTĐT tiếng Anh phải đảm bảo tính đa dạng về nội dung nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng phong phú của các nhóm công chúng quốc tế. Sinh viên và đối tác nước ngoài thường có nhu cầu tìm hiểu toàn diện về nhà trường trước khi đưa ra quyết định học tập, hợp tác, liên kết. Vì vậy, Công TTĐT tiếng Anh không nên chỉ cung cấp các thông tin cơ bản mà cần xây dựng hệ thống nội dung phong phú, bao quát đầy đủ các lĩnh vực hoạt động của trường; (3) Công TTĐT cần hiện đại hoá cách thức truyền thông để thu hút công chúng quốc tế. Cụ thể,

cần khai thác những câu chuyện có chiều sâu về hành trình học tập, nghiên cứu và cống hiến của sinh viên, giảng viên và cựu sinh viên. Những nội dung như câu chuyện thành công của cựu sinh viên, trải nghiệm học tập của sinh viên quốc tế, hành trình nghiên cứu của các nhà khoa học hay các dự án hợp tác quốc tế tiêu biểu... sẽ tạo ra sự kết nối cảm xúc và tăng tính thuyết phục đối với người đọc. Thay vì chỉ đưa tin: “Nhà trường đã tổ chức hội thảo...”, nội dung tin tức có thể được xây dựng theo hướng kể câu chuyện về bối cảnh, ý nghĩa học thuật, những vấn đề đặt ra và tác động thực tiễn của sự kiện, qua đó, giúp công chúng quốc tế hiểu rõ hơn giá trị học thuật và đóng góp xã hội một cách có ý nghĩa của nhà trường; (4) Tối ưu hóa trải nghiệm truy cập. Công TTĐT tiếng Anh cần được thiết kế thân thiện, dễ điều hướng, tích hợp công cụ tìm kiếm hiệu quả và phân nhóm thông tin rõ ràng theo từng đối tượng như sinh viên quốc tế, nhà nghiên cứu, đối tác, doanh nghiệp quốc tế. Đồng thời, Công có thể áp dụng các tiện ích hỗ trợ như chatbot, hướng dẫn nhập học, đăng ký trực tuyến, bản đồ số, các tài liệu tải về, giúp người dùng nhanh chóng tiếp cận và xử lý thông tin cần thiết. Hệ thống điều hướng nên được thiết kế đơn giản, trực quan với số lượng đầu mục hợp lý; các nội dung quan trọng cần được hiển thị ngay từ trang chủ, như About/Overview, Admissions, Programs/Academics, Research, International Cooperation, News & Events, Contact, Campus life... (5) tăng cường tích hợp Công TTĐT tiếng Anh với các nền tảng số khác như mạng xã hội, hệ thống quản lý học tập (LMS), cơ sở dữ liệu nghiên cứu và các công thông tin quốc tế. Sự liên thông này giúp mở rộng phạm vi tiếp cận, tăng khả năng lan tỏa thông tin và tạo thành hệ sinh thái truyền thông số đồng bộ. Đặc biệt, việc tối ưu hóa công cụ tìm kiếm (SEO) bằng tiếng Anh sẽ giúp nâng cao khả năng hiển thị của nhà trường trên các nền tảng tìm kiếm toàn cầu, qua đó, thu hút người học và đối tác quốc tế; (6) Khai thác dữ liệu và công nghệ số để nâng cao hiệu quả vận hành Công TTĐT. Việc sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu truy cập giúp nhà trường hiểu rõ nhu cầu, hành vi của người dùng quốc tế, từ đó, điều chỉnh nội dung và cấu trúc thông tin phù hợp hơn. Đồng thời, có thể ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong cá nhân hóa nội dung hoặc hỗ trợ tư vấn

trực tuyến cho người dùng, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ và tính hiện đại của Cổng TTĐT; (7) Cần xây dựng cơ chế quản trị và vận hành chuyên nghiệp cho Cổng TTĐT tiếng Anh. Cổng TTĐT tiếng Anh phải có một đội ngũ biên tập viên giỏi ngoại ngữ, am hiểu về kỹ năng truyền thông quốc tế. Ban Biên tập các Cổng tiếng Anh cần thiết lập quy trình sản xuất tin, bài, biên tập, duyệt bài chặt chẽ, bảo đảm tính chính xác, cập nhật và an toàn thông tin.

4. Kết luận

Trong bối cảnh quốc tế hóa giáo dục đại học và chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, việc xây dựng và phát triển Cổng TTĐT tiếng Anh đã trở thành một yêu cầu tất yếu đối với các trường đại học. Trên cơ sở phân tích hành lang pháp lý, thực tiễn hoạt động của các trường đại học và nền tảng lý luận về truyền thông số, bài viết đã khẳng định rằng, Cổng TTĐT tiếng Anh giữ vai trò đa chiều: vừa là “cửa sổ đối ngoại” cung cấp thông tin chính thống tới cộng đồng quốc tế; vừa là kênh phục vụ đa dạng nhu cầu của các nhóm công chúng toàn cầu; là công cụ hỗ trợ tuyển sinh quốc tế; là phương tiện quảng bá thương hiệu mang tính chiến lược; là nền tảng lan tỏa tri thức và kết nối học thuật trên phạm vi toàn cầu. Vì vậy, các trường đại học cần có sự thay đổi trong nhận thức, coi Cổng TTĐT tiếng Anh là một cấu phần chiến lược trong hệ sinh thái truyền thông số và phát triển thương hiệu. Việc đầu tư xây dựng, chuẩn hóa nội dung, đa dạng hóa hình thức thể hiện, hiện đại hóa công nghệ và thiết lập cơ chế quản trị chuyên nghiệp cho Cổng TTĐT tiếng Anh là những điều kiện quan trọng để phát huy tối đa vai trò của kênh thông tin này./

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2013), Nghị quyết số 29-NQ/TW Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-quyet-29-NQ-TW-nam-2013-doi-moi-can-ban-toan-dien-giao-duc-dao-tao-hoi-nhap-quoc-te-212441.aspx>, truy cập 3/4/2026.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), Thông tư số 15/2018/TT-BGDĐT Quy định tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng sư phạm,

<https://vanban.chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=194679>, truy cập 3/4/2026.

3. Chính phủ (2011), Nghị định số 43/2011/NĐ-CP Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang TTĐT hoặc cổng TTĐT của cơ quan nhà nước, <https://chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=101050>, truy cập 5/4/2026.

4. Chính phủ (2022), Nghị định số 42/2022/NĐ-CP Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, <https://chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=101050>, truy cập 6/4/2026.

5. Hans G. Schuetze, Wietse de Vries, and German Álvarez Mendiola (2024), Digitalization of higher education: An introduction, Journal of Comparative & International Higher Education (Special Issue), The University of British Columbia. <https://edst-educ.sites.olt.ubc.ca/files/2024/05/Digitalization-of-Higher-Education-JCIHE-Special-Issue-2-2024.pdf>

Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2019), Quyết định số 2267-QĐ-HVBCCTT về Quy chế tổ chức và hoạt động của Cổng TTĐT.

6. Pinho, C. (2018), Web portals as tools to support information management in higher education institutions: A systematic review, Education and Information Technologies, 23(6), 2607-2623.

7. Wijaya, D. A., Oktaviani, F. H., & Prasetyo, B. D. (2023), Global aesthetics, local realities: Internationalization discourse in higher education digital media, Internationalization discourse in higher education digital media. Alfabeta.

<https://alphabet.ub.ac.id/index.php/alphabet/article/view/14028/184>

8. Cổng TTĐT Đại học Kinh tế quốc dân <https://neu.edu.vn>

9. Cổng TTĐT Đại học Bách khoa Hà Nội <https://hust.edu.vn/en/>

10. Cổng TTĐT Học viện Báo chí và Tuyên truyền <https://ajc.edu.vn>

11. Cổng TTĐT Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

<https://ptit.edu.vn>

12. Cổng TTĐT Học viện Ngoại giao <https://www.dav.edu.vn/en/>

13. Cổng TTĐT Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN <https://ulis.vnu.edu.vn>

14. Cổng TTĐT Trường Đại học Kinh tế Quốc dân <https://eneu.vn>

15. Cổng TTĐT Trường Đại học Ngoại thương <https://ftu.edu.vn>

16. Cổng TTĐT Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội: <https://ussh.vnu.edu.vn>